

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Đài Khí tượng cao không trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Đài Khí tượng cao không là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn (sau đây gọi là Tổng cục) thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát nghiệp vụ và đánh giá hoạt động mạng lưới trạm khí tượng trên cao, ra đa thời tiết, vệ tinh, ô dôn - bức xạ cực tím và định vị sét (sau đây gọi chung là khí tượng cao không); thực hiện các hoạt động dịch vụ về khí tượng cao không theo quy định của pháp luật.

2. Đài Khí tượng cao không là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy định kỹ thuật về khí tượng cao không; triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ về khí tượng cao không; kế hoạch mua sắm máy, thiết bị, vật tư cho hoạt động mạng lưới khí tượng cao không; thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Xây dựng, quản lý, khai thác mạng lưới trạm khí tượng cao không theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn (sau đây gọi là Tổng cục trưởng).

4. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyên môn nghiệp vụ đối với mạng lưới trạm khí tượng cao không; thực hiện quan trắc khí tượng cao không tại Trạm Khí tượng cao không Hà Nội.

5. Tiếp nhận, khai thác thông tin và dữ liệu khí tượng cao không do các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải cung cấp theo quy định của pháp luật.

6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, phân tích cung cấp thông tin khí tượng cao không 24h/24h khi có bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm khác; ra bản tin phân tích, dự báo, cảnh báo theo quy định.

7. Dự báo khí tượng thủy văn dựa trên các nguồn số liệu khí tượng trên cao, ra đa thời tiết, ô dôn - bức xạ cực tím, vệ tinh và định vị sét theo quy định.

8. Nghiên cứu, lựa chọn, thử nghiệm các giải pháp kỹ thuật đối với máy, thiết bị, vật tư kỹ thuật khí tượng cao không; đề xuất việc lựa chọn thiết bị chuyên ngành khí tượng cao không để đưa vào mạng lưới.

9. Bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa, kiểm tra, hiệu chuẩn và kiểm định các thiết bị khí tượng cao không theo quy định.

10. Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động mạng lưới trạm khí tượng cao không; tiếp nhận, kiểm soát, phúc thẩm, chỉnh lý, lưu giữ và giao nộp dữ liệu khí tượng cao không theo quy định.

11. Thực hiện hoạt động dịch vụ về khí tượng cao không, bao gồm:

a) Khảo sát, thiết kế, lắp đặt, giám sát thi công các công trình quan trắc khí tượng cao không; đào tạo, hướng dẫn lắp đặt, vận hành, sửa chữa, hiệu chuẩn máy móc, thiết bị, phương tiện đo khí tượng cao không;

b) Đo đạc, quan trắc, nghiên cứu, đánh giá, thẩm định chất lượng số liệu khí tượng cao không;

c) Các hoạt động dịch vụ khác liên quan đến khí tượng cao không theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và phát triển công nghệ khí tượng cao không theo phân công của Tổng cục trưởng.

13. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ kỹ thuật và quan trắc viên thuộc mạng lưới khí tượng cao không.

14. Tham gia các hoạt động, chương trình, dự án hợp tác quốc tế về khí tượng cao không theo phân công của Tổng cục trưởng.

15. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục; thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí thuộc phạm vi quản lý.

16. Quản lý tổ chức, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản thuộc Đài theo phân cấp của Tổng cục; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp III theo quy định của pháp luật.

17. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

18. Thực hiện nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Đài

1. Đài Khí tượng cao không có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Đài Khí tượng cao không chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao; trình Tổng cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Đài; ban hành quy chế làm việc và điều hành các hoạt động của Đài.

3. Phó Giám đốc Đài Khí tượng cao không giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4: Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính.

3. Phòng Máy - Thiết bị.

4. Phòng Quản lý mạng lưới trạm.

5. Phòng Khí tượng ra đa.

6. Trạm Khí tượng cao không Hà Nội.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 3 năm 2018 và bãi bỏ Quyết định số 155/QĐ-KTTVQG ngày 11 tháng 4 năm 2014 của Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Khí tượng cao không.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn; Giám đốc Đài Khí tượng cao không, Tổng cục Khí tượng Thủy văn; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu VT, KTTV, TCCB.ĐH(100).



Trần Hồng Hà